

Số: /TB-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc công khai kết quả xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đối với đề xuất nhiệm vụ dự kiến thực hiện từ năm 2025 không được phê duyệt thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (sau đây viết tắt là Chương trình 1322);

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình 1322,

Được sự đồng ý của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia thông báo công khai kết quả xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đối với những đề xuất nhiệm vụ dự kiến thực hiện từ năm 2025 thuộc Chương trình 1322 không được phê duyệt tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Thông báo này để các cơ quan, tổ chức và cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Lê Xuân Định (để báo cáo);
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ KH&CN;
- Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban TCĐLCLQG;
- Lưu: VT, KHTC.

Q. CHỦ TỊCH

Hà Minh Hiệp

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA DỰ KIẾN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 1322 KHÔNG ĐƯỢC BAN CHỦ NHIỆM CHƯƠNG TRÌNH 1322 LỰA CHỌN ĐỀ TỔ CHỨC XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ

(Kèm theo Thông báo số /TB-TĐC ngày /7/2024 của Ủy ban TCĐLCL Quốc gia)

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
1	Tác động của chính sách khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tới năng suất lao động tại các địa phương	Viện chiến lược và chính sách KH&CN	<p>1. Đề xuất nhiệm vụ chưa phù hợp nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình 1322).</p> <p>2. Nội dung đề xuất tập trung vào Năng suất lao động vì vậy đề nghị thực hiện theo Quyết định số 1305/QĐ-TTg ngày 08/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình QG về tăng NSLĐ.</p>	
2	Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng suất cho doanh nghiệp làng nghề Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4	Trường Đại học Ngoại thương	<p>1. Không có sự thống nhất giữa mục tiêu cụ thể với nội dung và sản phẩm/kết quả, cụ thể: Mục tiêu cụ thể có hỗ trợ 20 doanh nghiệp làng nghề áp dụng HT/CC nâng cao NSCL, tuy nhiên nội dung và sản phẩm chưa thể hiện công việc này.</p> <p>2. Việc nghiên cứu giải pháp nâng cao năng suất cho doanh nghiệp làng nghề trên cơ sở chọn mẫu thí điểm tại 20 doanh nghiệp trên tổng số 13.000 doanh nghiệp</p>	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
			làng nghề hiện nay không đủ luận cứ khoa học và tính khả thi của giải pháp được đề xuất.	
3	Xây dựng bộ chỉ số đo lường và đánh giá năng suất lao động xanh của doanh nghiệp tại Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước	<p>1. Công văn số 2623/NHNN-VCL ngày 03/4/2024 quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Đề xuất nhiệm vụ không có sự thống nhất giữa tên nhiệm vụ (năng suất lao động xanh) với mục tiêu/nội dung/kết quả của nhiệm vụ (năng suất xanh).</p>	
4	Nâng cao năng suất bền vững cho các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long dựa trên lợi thế cạnh tranh và chuyển đổi số	Ngân hàng Nhà nước	<p>1. Công văn số 2623/NHNN-VCL ngày 03/4/2024 quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC ngày 08/3/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Mục tiêu của đề xuất là đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao năng suất bền vững dựa trên <i>lợi thế cạnh tranh và chuyển đổi số</i>, nên không phù hợp với mục tiêu của Chương trình 1322.</p>	
5	Đào tạo bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng về chuyển đổi số và sản xuất thông minh cho doanh nghiệp	Trung tâm Đào tạo và Hỗ trợ phát triển thị trường công nghệ, Cục Phát triển thị trường Công nghệ	<p>1. Thiếu công văn đề xuất nhiệm vụ theo quy định tại Thông báo số 845/TB-BKHCN ngày 18/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Không đáp ứng theo nội dung trọng tâm, ưu tiên năm 2025 theo Thông báo số 845/TB-BKHCN trên.</p> <p>3. Hiện nay Chương trình 1322 đang triển khai thực hiện 01 nhiệm vụ tương tự về đào tạo chuyển đổi số và sản xuất thông minh cho doanh nghiệp nhưng chưa được đánh giá nghiệm thu. Đề nghị tạm thời chưa thực</p>	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
			hiện, đời đánh giá kết quả, hiệu quả của nhiệm vụ này để có căn cứ triển khai nhân rộng.	
6	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật khai vấn (coaching) trong nâng cao năng lực nội lực cải tiến năng suất chất lượng của doanh nghiệp	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ 2	<p>1. Quy mô nhiệm vụ quá nhỏ, chỉ xây dựng tài liệu và tổ chức 04 khóa đào tạo cho 180 học viên. Như vậy chưa phù hợp với quy mô nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.</p> <p>2. Nội hàm đề xuất chỉ tập trung ứng dụng kỹ năng về khai vấn (coaching) nên không phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322.</p>	
7	Nghiên cứu phát triển chương trình đào tạo về năng suất, chất lượng cho sinh viên khối ngành Sư phạm ở các trường đại học khu vực miền núi phía Bắc	Ủy ban Dân tộc	<p>1. Công văn 513/UBND-TH ngày 01/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKH&CN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Phiếu đề xuất nhiệm vụ không hợp lệ (không đóng dấu của tổ chức đề xuất là Học viện Dân tộc) vì vậy không đúng quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN.</p>	
8	Ứng dụng KH&CN hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao NSCL, phát triển năng lực chuyên môn dựa trên việc hướng dẫn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các giải pháp khoa học, công nghệ đổi	Sở KH&CN tỉnh Gia Lai	1. Không phù hợp yêu cầu chung tại Công văn số 737/BKH&CN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN, cụ thể: nhiệm vụ chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai nên không đáp ứng tính chất liên vùng của nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Vì vậy đề nghị triển khai dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322.	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
	mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Gia Lai		2. Một trong những mục tiêu cụ thể của đề xuất là hỗ trợ các <i>tổ chức sự nghiệp lĩnh vực giáo dục</i> áp dụng TCVN ISO 21001:2019 nên không thuộc đối tượng hỗ trợ của Chương trình 1322 là <i>doanh nghiệp</i> .	
9	Xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng và giải pháp tích hợp góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	Sở KH&CN tỉnh Bắc Kạn	Không phù hợp yêu cầu chung tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN, cụ thể: nhiệm vụ chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nên không đáp ứng tính chất liên vùng của nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia. Vì vậy đề nghị triển khai dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322.	
10	Nhân rộng mô hình chuyển đổi số ứng dụng hệ thống điều hành sản xuất MES (Manufacturing Execution System) cho các doanh nghiệp Việt Nam	Công ty Cổ phần Công nghệ và Tự động hóa ROSTEK	1. Hiện nay Chương trình 1322 đang triển khai thực hiện 01 nhiệm vụ tương tự về hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng MES nhưng chưa được đánh giá nghiệm thu. Đề nghị tạm thời chưa thực hiện, đợi đánh giá kết quả, hiệu quả của nhiệm vụ này để có căn cứ triển khai nhân rộng. 2. Số kinh phí NSNN đề xuất hỗ trợ cho doanh nghiệp cao, có thể vượt khả năng cân đối của Bộ KH&CN thực hiện Chương trình 1322.	
11	Nghiên cứu xây dựng và hướng dẫn áp dụng thí điểm các hệ thống quản lý tích hợp về môi trường, xã hội, quản trị	Công ty TNHH Tư vấn quản lý và phát triển doanh nghiệp Á Châu	1. Kết quả/sản phẩm của đề xuất nhiệm vụ là áp dụng nhiều tiêu chuẩn ISO cụ thể thuộc các lĩnh vực môi trường, xã hội, quản trị chỉ để đáp ứng yêu cầu Báo	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
	đáp ứng yêu cầu báo cáo ESG theo tiêu chuẩn GRI cho các doanh nghiệp Việt Nam nhằm nâng cao năng suất và chất lượng góp phần phát triển bền vững, bảo vệ môi trường		<p>cáo ESG về công bố các chỉ số và các thông tin về phát triển bền vững là không khả thi.</p> <p>2. Nội dung công việc trong phiếu đề xuất chưa cụ thể, rõ ràng.</p>	
12	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch năng suất thông qua giải pháp ứng dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến NSCL tiên tiến phù hợp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	UBND tỉnh Ninh Thuận	<p>1. Công văn số 1404/UBND-VXNV ngày 01/4/2024 quá thời hạn theo Công văn số 737/BKH-CN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Không phù hợp yêu cầu chung tại Công văn số 737/BKH-CN-TĐC ngày 8/03/2024, cụ thể: nhiệm vụ chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận nên không đáp ứng tính chất liên vùng của nhiệm vụ KH-CN cấp quốc gia. Vì vậy đề nghị triển khai dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322.</p>	
13	Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý tinh gọn LEAN kết hợp với Hệ thống quản lý năng lực và chất lượng phòng xét nghiệm y tế theo tiêu chuẩn ISO 15189:2022 để nâng cao NSCL cho các tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	UBND tỉnh Ninh Thuận	<p>1. Công văn số 1404/UBND-VXNV ngày 01/4/2024 quá thời hạn theo Công văn số 737/BKH-CN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Không phù hợp yêu cầu chung tại Công văn số 737/BKH-CN-TĐC ngày 8/03/2024, cụ thể: nhiệm vụ chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận nên không đáp ứng tính chất liên vùng của nhiệm vụ KH-CN cấp quốc gia. Vì vậy đề nghị triển khai dưới</p>	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
			dạng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322.	
14	Tiêu chuẩn hóa các công đoạn sản xuất kinh doanh lĩnh vực thủy sản theo định hướng chuỗi liên kết phù hợp thị trường trong nước và hội nhập quốc tế đối với một số sản phẩm thủy sản chủ lực tỉnh Bến Tre (tôm sú, tôm thẻ chân trắng, tôm càng xanh)	UBND tỉnh Bến Tre	<p>1. Công văn số 2107/UBND-KT ngày 05/4/2024 quá thời hạn theo Công văn số 737/BKH&CN-TĐC ngày 8/03/2024 của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Không phù hợp yêu cầu chung tại Công văn số 737/BKH&CN-TĐC ngày 8/03/2024, cụ thể: nhiệm vụ chỉ hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre nên không đáp ứng tính chất liên vùng của nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Vì vậy đề nghị triển khai dưới dạng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322.</p>	
15	Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo về xây dựng chiến lược phát triển KH&CN và ĐMST của doanh nghiệp nhằm nâng cao NSCL	Viện chiến lược và chính sách KH&CN	Đề xuất nhiệm vụ không đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322 và nội dung trọng tâm, ưu tiên năm 2025 theo Thông báo số 845/TB-BKH&CN của Bộ KH&CN, cụ thể: Chương trình 1322 không có nhiệm vụ đào tạo về xây dựng chiến lược KH&CN và ĐMST của doanh nghiệp.	
16	Nghiên cứu và đề xuất các cơ chế tài chính, biện pháp ưu đãi nhằm hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp văn hóa và sáng tạo (VH&ST) ở Việt Nam	Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam	Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ <i>hoàn thiện cơ chế tài chính, chính sách ưu đãi DN</i> ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322; đồng thời không phù hợp định hướng ưu tiên thực hiện tại Công văn số 737/BKH&CN-TĐC ngày 08/3/2024 của Bộ KH&CN.	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
17	Ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất hàng hóa văn hóa tại Việt Nam	Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam	<p>1. Nội dung đề xuất về “Mô hình kinh tế tuần hoàn” có phạm vi rất rộng; trong khi Chương trình 1322 chỉ tập trung vào áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống, công cụ để nâng cao NSCL sản phẩm, hàng hóa. Vì vậy, đề xuất này không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322</p> <p>2. Đồng thời cũng không phù hợp với mục II Thông báo số 845/TB-BKH&CN của Bộ KH&CN (không có nội dung hướng dẫn, áp dụng doanh nghiệp)</p> <p>3. Thông tin luận giải sự cần thiết, mục tiêu, nội dung, sản phẩm tại Phiếu Đề xuất chưa thể hiện cụ thể Mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất hàng hóa văn hóa là gì?</p>	
18	Đào tạo, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp chế biến gỗ và cao su đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng hóa không gây mất rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR)	Văn phòng chứng chỉ quản lý rừng bền vững, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	Nội dung đề xuất về hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu “ <i>không gây mất rừng</i> ” nên không phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322; đề xuất này có thể phù hợp với Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022.	
19	Nghiên cứu quy trình làm sạch và đánh dấu tổ yến phục vụ cho mục tiêu xuất khẩu	Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	1. Phiếu đề xuất theo Thông tư 06/2023/TT-BKH&CN là không đúng mẫu A1-ĐXNV quy định tại Thông tư 15/2022/TT-BKH&CN của Bộ trưởng Bộ KH&CN.	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
			2. Nội dung đề xuất về chế biến tổ yến nên không phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322 và các nội dung trọng tâm, ưu tiên tại điểm 5, khoản 2, Mục II, Thông báo số 845/TB-BKH&CN của Bộ KH&CN.	
20	Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu số hóa và phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	1. Phiếu đề xuất không đúng Mẫu A1-ĐXNV của Thông tư số 15/2022/TT-BKH&CN của Bộ trưởng Bộ KH&CN. 2. Nội hàm đề xuất về “ phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu số hóa và phát triển bền vững ” nên không phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322.	
21	Những nội dung cơ bản của luật về tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội ở một số nước trên thế giới hiện nay	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Nội dung Phiếu đề xuất về “nội dung cơ bản của luật về tổ chức chính trị,...” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.	
22	Hội giáo với kinh tế Halal ở Việt Nam – Tiềm năng, xu hướng và kiến nghị chính sách	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ Hội giáo với kinh tế Halal ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.	
23	Nghiên cứu đề xuất giải pháp khuyến khích doanh nghiệp khoa học và công nghệ đầu tư cho nghiên cứu khoa học và	Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN, Bộ KH&CN	Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ giải pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu KH&CN ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
	phát triển công nghệ nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong tiến trình hội nhập			
24	Xây dựng và phát triển hệ sinh thái ngành Halal nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) của Việt Nam xuất khẩu tới các thị trường Hồi giáo tiềm năng trên thế giới	Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu phi, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ <i>phát triển hệ sinh thái ngành Halal</i> ” có phạm vi rất rộng, bao gồm cả hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá kết nối, hỗ trợ thị trường,...nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.	
25	Giải pháp thúc đẩy tăng trưởng năng suất lao động bền vững cho vùng Đông Nam Bộ	Viện Nghiên cứu Phát triển bền vững Vùng	<p>1. Nội dung đề xuất nhiệm vụ tập trung về nghiên cứu, đề xuất giải pháp thúc đẩy Năng suất lao động nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình số 1322</p> <p>2. Nên đề xuất triển khai thực hiện trong khuôn khổ Quyết định số 1305/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình quốc gia về tăng Năng suất lao động</p>	
26	Xây dựng phần mềm học và thi trực tuyến kiểm soát nhiễm khuẩn trên Web và App	Bệnh viện Chợ Rẫy	<p>1. Công văn 771/BVCR-NCKH ngày 29/3/2024; Bộ KH&CN nhận ngày 01/4/2024 nên quá hạn quy định.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>xây dựng phần mềm tin học</i>” nên không phù hợp nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.</p>	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
27	Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ và ứng dụng công nghệ thông minh trong chế biến chè đen OTD nhằm nâng cao NSCL sản phẩm phục vụ nội tiêu và xuất khẩu	UBND tỉnh Phú Thọ	<p>1. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>ứng dụng công nghệ trong chế biến chè đen OTD</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.</p> <p>2. Không có sự thống nhất giữa tên, mục tiêu, kết quả tại Phiếu đề xuất nhiệm vụ.</p>	
28	Xây dựng bộ thuốc bảo vệ thực vật phòng trừ sâu, bệnh hại chè nhằm sản xuất ra sản phẩm chè đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của các nước nhập khẩu như: EU, Nhật Bản tại tỉnh Tuyên Quang	UBND tỉnh Tuyên Quang	<p>1. Công văn số 1291/UBND-KT ngày 03/4/2024 quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>xây dựng bộ thuốc bảo vệ thực vật</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.</p>	
29	Xây dựng mô hình sản xuất thanh long ruột đỏ áp dụng công nghệ cao theo mô hình kinh tế tuần hoàn bảo vệ môi trường gắn với chuyển đổi số	UBND tỉnh Tuyên Quang	<p>1. Công văn số 1291/UBND-KT ngày 03/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>ứng dụng công nghệ cao sản xuất thanh long ruột đỏ</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322</p>	
30	Nghiên cứu quản lý và phát triển bền vững nguồn gen cây Sặt góp phần phát triển sinh kế bền vững ở vùng đồng bào	Ủy ban Dân tộc	<p>1. Công văn 513/UBNDT-TH ngày 01/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của Bộ KH&CN.</p>	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
	dân tộc thiểu số và miền núi phía Bắc		2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ <i>hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật trồng cây Sặt</i> ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322.	
31	Ứng dụng công nghệ chế biến tơ sợi từ phụ phẩm cây chuối nhằm bảo vệ môi trường nông nghiệp vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các tỉnh miền núi phía Bắc	Ủy ban Dân tộc	1. Công văn 513/UBND-TH ngày 01/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của bộ KH&CN 2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ <i>ứng dụng công nghệ chế biến tơ sợi từ phụ phẩm cây chuối</i> ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322	
32	Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi kết hợp phát triển du lịch trải nghiệm	UBND tỉnh Hà Nam	1. Công văn 529/UBND-VXNV ngày 03/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của Bộ KH&CN 2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “ <i>ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số sản xuất rau, củ, quả</i> ” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322	
33	Thực hành Chuyển đổi số theo xu hướng Phát triển bền vững cho doanh nghiệp Việt Nam	Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Doanh nghiệp vừa và nhỏ 2	1. Nội dung chủ yếu về Chuyển đổi số nên không phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình 1322. 2. Không đáp ứng các nội dung trọng tâm, ưu tiên tại điểm 3, khoản 2, Mục II, Thông báo số 845/TB-BKHCN của Bộ KH&CN.	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không được lựa chọn	Ghi chú
34	Xây dựng phần mềm quản lý, giám sát an toàn công trình trên bậc thang thủy điện sông Đà	Công ty Thủy điện Sơn La	<p>1. Công văn (không số) ngày 04/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của bộ KH&CN.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>ứng dụng công nghệ phần mềm</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322</p>	
35	Nghiên cứu chọn lọc định hướng nâng cao năng suất 2 nhóm gà tai đỏ	Công ty Thủy điện Sơn La	<p>1. Công văn (không số) ngày 04/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của bộ KH&CN.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>chọn lọc tạo giống gà Tai đỏ</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322</p>	
36	Xây dựng phần mềm quản lý hệ thống Cảng	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	<p>1. Công văn số 559/HHVN-TTCNTT ngày 05/4/2024 nên quá thời hạn quy định tại Công văn số 737/BKHCN-TĐC của Bộ KH&CN.</p> <p>2. Nội dung đề xuất nhiệm vụ về “<i>ứng dụng công nghệ phần mềm</i>” nên không phù hợp mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình 1322</p>	

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA DỰ KIẾN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH 1322 ĐƯỢC HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ XÁC ĐỊNH “KHÔNG THỰC HIỆN”

(Kèm theo Thông báo số /TB-TĐC ngày /7/2024 của Ủy ban TCĐLCL Quốc gia)

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không thực hiện	Ghi chú
1	Nghiên cứu, xây dựng bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Viện Năng suất Việt Nam	Tính khả thi không đạt yêu cầu ở những điểm chính sau: - Phạm vi nghiên cứu chưa cụ thể, chưa rõ nội hàm bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Chưa luận giải được tính mới của bộ chỉ tiêu đo lường năng suất gắn với KH, CN & ĐMST so với các chỉ tiêu đo lường năng suất đã có. - Không có sự thống nhất giữa mục tiêu, nội dung và dự kiến kết quả/sản phẩm của nhiệm vụ.	
2	Hỗ trợ xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 28000:2013 – Hệ thống quản lý an toàn chuỗi cung ứng nhằm đảm bảo an toàn chuỗi cung ứng cho các doanh nghiệp	Công ty Cổ phần Tập đoàn SITAS	Tính cấp thiết và khả thi không phù hợp như sau: - Tính cấp thiết không phù hợp: Tiêu chuẩn ISO 28000 đã ra đời từ năm 2007 nhưng số lượng áp dụng thấp (theo ISO survey năm 2022 cả thế giới chỉ có 521 giấy chứng nhận, trong đó chỉ còn 01 doanh nghiệp của Việt Nam). Vì vậy tiêu chuẩn này không phải là phổ biến, không được quan tâm trong chuỗi cung ứng hiện nay. - Tính khả thi của nhiệm vụ không cao do tiêu chí lựa chọn 15 doanh nghiệp áp dụng ISO 28000 có trong	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không thực hiện	Ghi chú
			<p>cùng một chuỗi cung ứng hay phân bố ở khâu nào của chuỗi cung ứng; nhu cầu của doanh nghiệp về áp dụng ISO 28000 chưa luận giải rõ ràng.</p>	
3	<p>Xây dựng và áp dụng giải pháp ứng dụng chuyển đổi số dựa trên nguyên lý sản xuất tinh gọn cho các doanh nghiệp sản xuất</p>	<p>Công ty Cổ phần Công nghệ và Tự động hóa ROSTEK</p>	<p>Tính cấp thiết, khả thi và hiệu quả không phù hợp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa luận giải sự cần thiết phải thiết kế giải pháp tự động hóa dây chuyền sản xuất và kết nối dữ liệu trong dây chuyền sản xuất theo mô hình Lean. - Tính khả thi không phù hợp do không có sự thống nhất giữa tên nhiệm vụ, mục tiêu và kết quả/sản phẩm của nhiệm vụ; giải pháp về chuyển đổi số chưa luận giải cụ thể, chưa làm rõ được mối liên hệ với các giải pháp chuyển đổi số hiện nay (ERP, MES,...). - Tính hiệu quả không phù hợp do chưa rõ phạm vi hỗ trợ, đối tượng doanh nghiệp dự kiến hỗ trợ trong khi nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước quá lớn (đề xuất NSNN là 2,5 tỷ đồng để hỗ trợ cho 3 doanh nghiệp). 	
4	<p>Nghiên cứu và hướng dẫn áp dụng mô hình cải tiến sản xuất phản ứng nhanh (Quick Response Manufacturing -QRM) cho các doanh nghiệp Việt Nam</p>	<p>Công ty Cổ phần Tư vấn cải tiến đầu tư và kết nối Việt – Nhật</p>	<p>Tính cấp thiết và khả thi chưa đảm bảo như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin luận giải sự cấp thiết chưa phù hợp do chưa có thông tin cơ bản về các công cụ của mô hình QRM; chưa nêu được tình hình và kết quả triển khai mô hình QRM trên thế giới. - Mô hình QRM mới chỉ là ở dạng quan điểm lý thuyết, chưa phải là phương pháp thực hành tốt nên tính khả thi chưa đảm bảo. Trong khi đó, LEAN có một số công cụ 	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không thực hiện	Ghi chú
			có tính năng tương tự (như QCO – Chuyển đổi nhanh,...) đã được doanh nghiệp áp dụng hiệu quả trong thực tế, nên việc triển khai áp dụng mô hình mới về QRM tại thời điểm hiện nay là chưa phù hợp.	
5	Nghiên cứu nhân rộng hỗ trợ các doanh nghiệp làng nghề áp dụng công cụ cải tiến Kaizen/5S nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh	Trường Đại học Ngoại thương	<ul style="list-style-type: none"> - Luận giải sự cấp thiết chưa phù hợp do chưa có thông tin về kết quả, hiệu quả của các nhiệm vụ đã triển khai về hỗ trợ doanh nghiệp làng nghề áp dụng Kaizen, 5S. - Phiếu đề xuất không huy động kinh phí ngoài ngân sách nhà nước nên không đạt yêu cầu quy định tại Thông tư số 35/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 	
6	Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn áp dụng tiêu chuẩn Khí nhà kính theo TCVN ISO 14064-1:2011 cho các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm, hàng hoá trọng điểm, chủ lực quốc gia nhằm giảm phát thải Khí nhà kính hướng tới năng xuất xanh	Công ty TNHH Tư vấn quản lý và phát triển doanh nghiệp Á Châu	<p><i>Tính cấp thiết, khả thi và hiệu quả không đảm bảo bởi các lý do sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đề xuất nhiệm vụ triển khai áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 14064-1:2011 được xây dựng trên cơ sở tiêu chuẩn ISO 14064-1:2006 là phiên bản năm 2006 của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) nên quá cũ. Từ năm 2006 đến nay, ISO đã 2 lần ban hành phiên bản thay thế là năm 2012 và 2018 (hiện nay là tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018). Vì vậy tính cấp thiết, khả thi và hiệu quả của đề xuất nhiệm vụ này không phù hợp. - Tính khả thi không phù hợp do không có sự thống nhất giữa tên nhiệm vụ (chỉ áp dụng ISO 14064-1) với nội 	

Stt	Tên nhiệm vụ đề xuất	Tổ chức đề xuất	Lý do không thực hiện	Ghi chú
			<p>dung, sản phẩm (nội dung 1 xây dựng tài liệu cho cả Bộ tiêu chuẩn 14060 – gồm 06 tiêu chuẩn).</p> <p>- Mặt khác, việc xây dựng tài liệu cho cả Bộ tiêu chuẩn ISO 14060 trong khi các nội dung phổ biến, hướng dẫn chỉ tập trung vào ISO 14064-1 là không thực sự cần thiết.</p>	